

**QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc phê duyệt Báo cáo đánh giá tác động môi trường của Dự án Trang trại chăn nuôi gà thịt, quy mô 300.000 con/lứa tại ấp Đồng Dầu, xã Minh Đức, huyện Hớn Quản, tỉnh Bình Phước do Công ty TNHH Đầu tư Nguyễn Thái Anh làm chủ đầu tư**

**CHỦ TỊCH UBND TỈNH BÌNH PHƯỚC**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 77/2015/QH13 ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Bảo vệ môi trường số 55/2014/QH13 ngày 23/6/2014;

Căn cứ Nghị định số 18/2015/NĐ-CP ngày 14/02/2015 của Chính phủ quy định về quy hoạch bảo vệ môi trường, đánh giá môi trường chiến lược, đánh giá tác động môi trường và kế hoạch bảo vệ môi trường;

Căn cứ Nghị định số 40/2019/NĐ-CP ngày 13/5/2019 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành Luật Bảo vệ môi trường;

Căn cứ Thông tư số 27/2015/TT-BTNMT ngày 29/5/2015 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường về đánh giá môi trường chiến lược, đánh giá tác động môi trường và kế hoạch bảo vệ môi trường;

Theo đề nghị của Chủ tịch Hội đồng thẩm định Báo cáo đánh giá tác động môi trường của Dự án Trang trại chăn nuôi gà thịt, quy mô 300.000 con/lứa tại ấp Đồng Dầu, xã Minh Đức, huyện Hớn Quản họp ngày 02/01/2020 tại Hội trường Sở Tài nguyên và Môi trường;

Xét nội dung Báo cáo đánh giá tác động môi trường của Dự án Trang trại chăn nuôi gà thịt, quy mô 300.000 con/lứa tại ấp Đồng Dầu, xã Minh Đức, huyện Hớn Quản, tỉnh Bình Phước do Công ty TNHH Đầu tư Nguyễn Thái Anh làm chủ đầu tư đã được chỉnh sửa, bổ sung gửi kèm Công văn số 01-CV/NTA ngày 08/01/2020;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số 23/TTr-STNMT ngày 14/01/2020,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Phê duyệt nội dung Báo cáo đánh giá tác động môi trường của Dự án Trang trại chăn nuôi gà thịt, quy mô 300.000 con/lứa (sau đây gọi là Dự án) của

Công ty TNHH Đầu tư Nguyễn Thái Anh (sau đây gọi là Chủ Dự án) thực hiện tại ấp Đồng Dầu, xã Minh Đức, huyện Hớn Quản, tỉnh Bình Phước với các nội dung chính tại Phụ lục ban hành kèm theo Quyết định này.

**Điều 2. Chủ đầu tư có trách nhiệm:**

1. Niêm yết công khai Quyết định phê duyệt Báo cáo đánh giá tác động môi trường theo quy định pháp luật.

2. Thực hiện nghiêm túc nội dung Báo cáo đánh giá tác động môi trường đã được phê duyệt tại Điều 1 Quyết định này.

**Điều 3.** Quyết định phê duyệt Báo cáo đánh giá tác động môi trường của Dự án là căn cứ để cơ quan nhà nước có thẩm quyền kiểm tra, thanh tra, giám sát việc thực hiện các yêu cầu về bảo vệ môi trường của Dự án.

**Điều 4.** Ủy nhiệm Sở Tài nguyên và Môi trường thực hiện việc kiểm tra các nội dung bảo vệ môi trường trong Báo cáo đánh giá tác động môi trường đã được phê duyệt tại Quyết định này.

**Điều 5.** Các ông (bà): Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường, Chi cục trưởng Chi cục Bảo vệ môi trường, Chủ tịch UBND huyện Hớn Quản, Chủ tịch UBND xã Minh Đức, Người đại diện theo pháp luật của Công ty TNHH Đầu tư Nguyễn Thái Anh và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này, kể từ ngày ký./.

**Nơi nhận:**

- Bộ Tài nguyên và Môi trường;
- Chủ tịch, Phó Chủ tịch;
- Như Điều 5;
- LĐVP, Phòng Kinh tế;
- Lưu: VT<sub>(BH-3-QĐPD-TNMT)</sub>



*Nguyễn Anh Minh*

## PHỤ LỤC

Các nội dung, yêu cầu về bảo vệ môi trường của Dự án Trang trại chăn nuôi gà thịt, quy mô 300.000 con/lúa tại ấp Đồng Dầu, xã Minh Đức, huyện Hớn Quản, tỉnh Bình Phước do Công ty TNHH Đầu tư Nguyễn Thái Anh làm chủ đầu tư  
(Kèm theo Quyết định số ...137.../QĐ-UBND ngày 16/01/2020 của Chủ tịch UBND tỉnh Bình Phước)

### 1. Thông tin về Dự án:

1.1. Tên Dự án: Dự án trang trại chăn nuôi gà thịt, quy mô 300.000 con/lúa.

1.2. Chủ Dự án: Công ty TNHH Đầu tư Nguyễn Thái Anh

Công ty TNHH Đầu tư Nguyễn Thái Anh được thành lập theo Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên số 3801201419 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Bình Phước cấp lần đầu ngày 30/5/2019.

Trụ sở chính: Tổ 4, ấp Đồng Dầu, xã Minh Đức, huyện Hớn Quản, tỉnh Bình Phước.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Thái Anh, Chức vụ: Giám đốc.

1.3. Địa điểm thực hiện Dự án: Ấp Đồng Dầu, xã Minh Đức, huyện Hớn Quản, tỉnh Bình Phước.

1.4. Phạm vi, quy mô: Dự án thực hiện trên khu đất có diện tích 149.094 m<sup>2</sup>, quy mô 300.000 con/lúa.

1.5. Công nghệ của Dự án: Chăn nuôi gà thịt tập trung bằng công nghệ trại lạnh khép kín.

1.6. Các hạng mục công trình chính của Dự án: Khu chăn nuôi, khu điều hành và khu vực xử lý chất thải.

### 2. Các tác động môi trường chính, chất thải phát sinh từ Dự án:

#### 2.1. Các tác động môi trường chính của Dự án:

- Tác động trong giai đoạn triển khai xây dựng Dự án: Gồm bụi, khí thải từ quá trình cưa xẻ gỗ; khí thải từ hoạt động vận chuyển gỗ; bụi từ quá trình thi công san nền, đào móng; bụi, khí thải từ quá trình thi công và phương tiện vận chuyển; nước thải từ hoạt động sinh hoạt của công nhân và nước thải xây dựng; chất thải rắn từ sinh hoạt của công nhân, chất thải rắn xây dựng và chất thải nguy hại.

- Tác động trong giai đoạn Dự án đi vào vận hành: Gồm bụi, khí thải phát ra từ các phương tiện vận chuyển ra vào trang trại; bụi và khí thải máy phát điện dự phòng; bụi phát sinh từ nhập nguyên liệu thức ăn; mùi từ quá trình chăn nuôi gà; nước thải sinh hoạt của công nhân; nước thải từ quá trình chăn nuôi; chất thải rắn sinh hoạt; phân gà và trấu thải sau một đợt chăn nuôi; xác gà chết không do dịch bệnh; xác gà chết do dịch bệnh và chất thải nguy hại.

## **2.2. Quy mô, tính chất của nước thải:**

### **2.2.1. Trong giai đoạn triển khai xây dựng Dự án:**

- *Nước thải xây dựng*: Lưu lượng phát sinh khoảng 05 m<sup>3</sup>/ngày, thành phần chủ yếu là chất rắn lơ lửng.

- *Nước thải sinh hoạt*: Lưu lượng phát sinh khoảng 05 m<sup>3</sup>/ngày, thành phần gồm: BOD<sub>5</sub>, COD, SS, dầu mỡ động thực vật, amoni, tổng nitơ, tổng photpho, coliform.

### **2.2.2. Trong giai đoạn Dự án đi vào vận hành:**

- *Nước thải chăn nuôi*: Lưu lượng phát sinh ngày lớn nhất khoảng 28,4 m<sup>3</sup>/lần vệ sinh chuồng trại, thành phần gồm: BOD<sub>5</sub>, COD, TSS, tổng nitơ, coliform, coli phân, salmonella.

- *Nước thải sinh hoạt*: Lưu lượng phát sinh khoảng 03 m<sup>3</sup>/ngày, thành phần gồm: BOD<sub>5</sub>, COD, SS, dầu mỡ động thực vật, amoni, tổng nitơ, tổng photpho, coliform.

## **2.3. Quy mô, tính chất của bụi, khí thải:**

### **2.3.1. Trong giai đoạn triển khai xây dựng Dự án:**

- *Bụi, khí thải từ quá trình cưa xẻ gỗ*: Thường chứa các thành phần như: Bụi, SO<sub>2</sub>, NO<sub>x</sub>, CO, VOC.

- *Khí thải từ hoạt động vận chuyển gỗ*: Thường chứa các thành phần như: Bụi than, NO<sub>x</sub>, SO<sub>2</sub>, CO, VOC.

- *Bụi từ quá trình thi công san nền, đào móng*: Lượng bụi phát sinh trong hoạt động này có tải lượng khoảng 0,008 kg/h – 0,02 kg/h.

- *Bụi và khí thải từ các phương tiện vận chuyển*: Thường chứa các thành phần như: Bụi, SO<sub>2</sub>, NO<sub>2</sub>, CO.

- *Khí thải phát sinh từ các phương tiện thi công trên công trường*: Thường chứa các thành phần như: Bụi, SO<sub>2</sub>, NO<sub>2</sub>, CO, HC.

### **2.3.2. Trong giai đoạn Dự án đi vào vận hành:**

- *Bụi, khí thải phát ra từ các phương tiện vận chuyển ra vào trang trại*: Thường chứa các thành phần như: Bụi, NO<sub>x</sub>, CO.

- *Bụi, khí thải máy phát điện dự phòng*: Thường chứa các thành phần như: Bụi, NO<sub>x</sub>, SO<sub>2</sub>, CO, VOC.

- *Bụi phát sinh từ nhập nguyên liệu thức ăn*: Lượng bụi phát sinh khoảng 16,5 mg/lần nhập nguyên liệu.

- *Mùi từ quá trình chăn nuôi gà*: Mùi phát sinh trong quá trình chăn nuôi gà chủ yếu phát sinh từ phân gà, hầm hủy xác và cám gà, thành phần chủ yếu là H<sub>2</sub>S, NH<sub>3</sub>.

## **2.4. Quy mô, tính chất của chất thải rắn sinh hoạt và công nghiệp thông thường:**

### **2.4.1. Trong giai đoạn triển khai xây dựng Dự án:**

- *Chất thải rắn xây dựng*: Phát sinh khoảng 50 kg/ngày gồm xi măng rơi vãi, sắt thép vụn, bao bì đựng vật liệu...

- *Chất thải rắn sinh hoạt*: Phát sinh khoảng 21,5 kg/ngày. Thành phần gồm rau, vỏ hoa quả, xương, giấy, vỏ đồ hộp... Chất thải sinh hoạt có chứa 60% – 70% chất hữu cơ và 30% – 40% các chất khác.

### **2.4.2. Trong giai đoạn Dự án đi vào vận hành:**

- *Phân gà và trấu thải sau một đợt chăn nuôi*: Tổng lượng phân gà và trấu sau một đợt chăn nuôi khoảng 89,43 tấn, thành phần chủ yếu gồm trấu, các chất hữu cơ, ngoài ra còn có các chất dinh dưỡng N, P, K dưới dạng các hợp chất hữu cơ và vô cơ.

- *Xác gà chết không do dịch bệnh*: Phát sinh khoảng 90 kg/tháng, thành phần chủ yếu gồm các chất hữu cơ, các chất dinh dưỡng N, P, K dưới dạng các hợp chất hữu cơ và vô cơ.

- *Chất thải rắn sinh hoạt*: Phát sinh khoảng 12,9 kg/ngày, thành phần gồm rau, vỏ hoa quả, xương, giấy, vỏ đồ hộp... Chất thải sinh hoạt có chứa 60% – 70% chất hữu cơ và 30% – 40% các chất khác.

## **2.5. Quy mô, tính chất của chất thải nguy hại:**

**2.5.1. Trong giai đoạn triển khai xây dựng Dự án:** Phát sinh khoảng 23 kg/tháng bao gồm dầu động cơ, hộp số bôi trơn tổng hợp thải; giẻ lau dính dầu nhớt, hóa chất, thành phần nguy hại; thùng, bao bì cứng thải bằng nhựa dính thành phần nguy hại (thùng đựng sơn, dung môi); bao bì mềm thải nhiễm sơn, dung môi...

**2.5.2. Trong giai đoạn dự án đi vào vận hành:** Phát sinh khoảng 68 kg/tháng bao gồm giẻ lau, bao tay dính dầu mỡ, hóa chất; thùng, bao bì cứng thải bằng nhựa; bao bì mềm thải (bao bì thuốc thú y...); vaccine, chế phẩm hết hạn sử dụng; bóng đèn huỳnh quang thải; dầu nhớt thải; chất thải lây nhiễm (bao gồm cả chất thải sắc nhọn); chất thải có các thành phần nguy hại từ quá trình vệ sinh chuồng trại (bao bì mềm thải chứa thành phần nguy hại từ quá trình sát trùng xe, chuồng trại); pin thải và hộp mực in thải...

## **3. Các công trình và biện pháp bảo vệ môi trường của Dự án:**

### **3.1. Về thu gom và xử lý nước thải:**

#### **3.1.1. Trong giai đoạn triển khai xây dựng Dự án:**

- *Biện pháp giảm thiểu nước thải xây dựng*: Nước thải xây dựng được thu gom vào các hố lắng tạm. Bụi, cát, đá... có trong nước thải sẽ lắng xuống và phần nước trong sẽ được tái sử dụng cho việc trộn bê tông, rửa xe....

- *Biện pháp giảm thiểu nước thải sinh hoạt:* Xây dựng trước bể tự hoại 03 ngăn để sử dụng chung cho cả giai đoạn xây dựng và giai đoạn Dự án đi vào vận hành với tổng thể tích của 04 bể tự hoại là 12 m<sup>3</sup>.

### 3.1.2. Trong giai đoạn Dự án đi vào vận hành:

- *Biện pháp giảm thiểu nước thải sinh hoạt:* Nước thải từ nhà vệ sinh sau khi qua bể tự hoại 03 ngăn được dẫn về hồ sinh học 1 để xử lý. Dự án có 04 bể tự hoại 03 ngăn với tổng thể tích là 12 m<sup>3</sup> được bố trí như sau: 02 bể tự hoại tại nhà công nhân; 01 bể tại nhà giám đốc, 01 bể tại nhà điều hành. Nước thải từ quá trình tắm giặt dẫn về hố gom nước sát trùng, sau đó chảy về hồ chứa nước sau xử lý.

- *Biện pháp giảm thiểu nước thải chăn nuôi:*

Nước thải chăn nuôi phát sinh từ Dự án được thu gom về Hệ thống xử lý nước thải tập trung với công suất 40 m<sup>3</sup>/ngày.đêm để xử lý với quy trình:

Nước thải sinh hoạt → Bể thu gom; Nước thải từ quá trình tắm giặt, nước sát trùng → Hồ chứa nước sau xử lý; Nước thải chăn nuôi → Hố thu gom → Hàm ky khí → Hồ sinh học 1 → Hồ sinh học 2 → Hồ chứa nước sau xử lý, tại đây nước thải đạt cột B, QCVN 62-MT:2016/BTNMT và QCVN 01-15:2010/BNNPTNT được sử dụng để tưới cây trong khu vực thực hiện Dự án.

Kích thước các hạng mục công trình xử lý nước thải như sau:

Công trình	Kích thước (m) (dài x rộng x sâu)	Thể tích (m <sup>3</sup> )	Số lượng	Vật liệu xây dựng
Hàm ky khí	7 x 7 x 3	147	01	Hồ đất, đáy và thành lót bạt HDPE
Hồ sinh học 1	10 x 5,5 x 3	165	01	Hồ đất, đáy và thành lót bạt HDPE
Hồ sinh học 2	10 x 5,5 x 3	165	01	Hồ đất, đáy và thành lót bạt HDPE
Hồ chứa nước sau xử lý	20 x 5 x 3	300	01	Hồ đất, đáy và thành lót bạt HDPE

### 3.2. Về xử lý bụi, khí thải và mùi hôi:

#### 3.2.1. Trong giai đoạn triển khai xây dựng Dự án:

- *Giảm thiểu bụi, khí thải từ quá trình cưa xẻ gỗ:* Lượng sinh khối phát sinh sẽ được vận chuyển đến nơi thu mua, xe chuyên chở gỗ và sinh khối phải được che phủ kín để tránh phát tán bụi, bố trí hợp lý tuyến đường vận chuyển, phân luồng và tưới nước giao thông nội bộ trong khu vực Dự án. Thường xuyên kiểm tra, bảo dưỡng động cơ của các phương tiện, sử dụng nhiên liệu xăng dầu có hàm lượng lưu huỳnh thấp...

- *Giảm thiểu bụi, khí thải từ các phương tiện vận chuyển:* Thường xuyên kiểm tra, bảo dưỡng động cơ của các phương tiện, sử dụng nhiên liệu xăng, dầu có

hàm lượng lưu huỳnh thấp; các phương tiện xe cộ không được chở quá tải trọng quy định, hạn chế nổ máy trong lúc bốc dỡ nguyên vật liệu...

- *Giảm thiểu bụi từ quá trình thi công san nền, đào móng:* Tưới nước trong các ngày nắng 02 lần/ngày (sáng, chiều) ở các khu vực có khả năng phát sinh bụi, trang bị các phương tiện bảo hộ lao động cho công nhân, các loại xe chuyên chở nguyên vật liệu (đất, cát, đá, xi măng...) và xà bần phải được che phủ kín để tránh phát tán bụi. Bố trí hợp lý tuyến đường vận chuyển và đi lại, phân luồng giao thông nội bộ trong khu vực Dự án. Phun xịt nước tại khu vực sân khu vực đào nhằm giảm thiểu lượng bụi phát sinh tại khu vực này...

### **3.2.2. Trong giai đoạn Dự án đi vào vận hành:**

- *Giảm thiểu bụi, khí thải từ các phương tiện vận tải ra vào trang trại:* Tưới nước thường xuyên các đường giao thông nội bộ (nhất là vào mùa nắng) với tần suất tưới 01 ngày/lần, không nổ máy trong lúc bốc dỡ nguyên liệu, không chở quá tải, không sử dụng các loại xe vận chuyển đã hết hạn sử dụng. Kiểm tra, bảo hành xe đúng theo quy định của nhà sản xuất. Điều phối xe hợp lý để tránh tập trung quá nhiều xe hoạt động tại kho chứa cùng thời điểm. Vệ sinh sân bãi và đường bộ hằng ngày...

- *Giảm thiểu bụi và khí thải từ máy phát điện dự phòng:* Bảo dưỡng các máy phát điện định kỳ, sử dụng nhiên liệu có hàm lượng lưu huỳnh thấp. Máy phát điện đặt trên bệ bê tông chắc chắn, giữa có chèn lớp cao su đàn hồi, đặt trong nhà riêng biệt nhằm giảm ảnh hưởng tiếng ồn tới công nhân làm việc, giảm thiểu độ rung lan truyền. Lắp đặt ống khói được làm bằng thép không gỉ, chịu nhiệt cao, ống khói cao hơn mái trại khoảng 02 m.

- *Biện pháp giảm thiểu bụi phát sinh từ nhập nguyên liệu thức ăn:* Trang bị khẩu trang y tế, các phương tiện bảo hộ cho công nhân trực tiếp nhập cám và cho heo ăn để hạn chế bụi phát sinh. Trồng cây xanh xung quanh khu vực. Thường xuyên dọn dẹp vệ sinh...

- *Biện pháp giảm thiểu mùi hôi:*

Mùi từ quá trình chăn nuôi: Xây dựng chuồng trại cao ráo (chiều cao 03 m) thông thoáng, theo mô hình trại lạnh tiên tiến, bố trí hệ thống quạt hút hoạt động liên tục tăng cường độ thông thoáng, không khí trong chuồng trại luôn được lưu thông tốt. Dùng chế phẩm sinh học pha với nước sạch. Tỷ lệ pha 01 lít chế phẩm sinh học cho 200 – 500 lít nước. Phun định kỳ 03 lần/ngày. Trồng cỏ và cây xanh cách ly xung quanh...

Mùi hôi từ phân gà: Lượng phân gà và lớp trấu đệm lót tại các dãy chuồng được xáo trộn định kỳ phun chế phẩm sinh học EM thường xuyên.

Mùi hôi từ hầm hủy xác: Hầm hủy xác được xây kín và bên trong có rải vôi để giảm phát tán mùi hôi ra ngoài. Bố trí vị trí xây dựng hầm hủy xác phía khu đất Dự án tách biệt với các khu vực khác và cách xa nhà ở công nhân. Xung quanh khu vực hầm hủy xác được bố trí diện tích cây xanh cách ly.

### **3.3. Công trình, biện pháp thu gom, lưu trữ, quản lý, xử lý chất thải rắn công nghiệp thông thường, chất thải rắn sinh hoạt:**

#### **3.3.1. Trong giai đoạn triển khai xây dựng Dự án:**

- *Chất thải rắn xây dựng*: Thu gom toàn bộ lượng chất thải rắn xây dựng phát sinh, tận dụng san nền tại chỗ với đất, cát, đá... Đối với chất thải rắn xây dựng không thể tận dụng, hợp đồng với đơn vị có chức năng thu gom, xử lý theo quy định.

- *Chất thải rắn sinh hoạt*: Thu gom toàn bộ lượng chất thải rắn sinh hoạt, hợp đồng với đơn vị có chức năng để thu gom, vận chuyển và xử lý theo đúng quy định.

#### **3.3.2. Trong giai đoạn Dự án đi vào vận hành:**

- *Phân gà*: Trãi một lớp trấu độn dày khoảng 06 cm dưới sàn của chuồng gà. Phân gà và trấu sau mỗi đợt nuôi được thu gom và lưu chứa tại nhà để phân, sau đó hợp đồng với đơn vị có nhu cầu. Phân gà phải được xử lý theo đúng quy định tại Điểm a, Khoản 3, Điều 12 Quyết định số 25/2018/QĐ-UBND ngày 27/4/2018 của UBND tỉnh Bình Phước về việc ban hành Quy định về quản lý nhà nước đối với hoạt động chăn nuôi gia súc, gia cầm trên địa bàn tỉnh Bình Phước trước khi hợp đồng với các đơn vị có nhu cầu.

- *Xác gà chết không do dịch bệnh*: Gà chết không do dịch bệnh được thu gom bỏ vào hầm hủy xác, xây bằng bê tông cốt thép, trát chống thấm diện tích 25 m<sup>2</sup>, rắc vôi bột và có nắp bằng bê tông cốt thép đậy kín, trồng cây xanh xung quanh.

- *Xác gà chết do dịch bệnh*: Thông báo cho cơ quan quản lý địa phương để được hướng dẫn và làm theo đúng quy định.

- *Chất thải rắn sinh hoạt*: Bố trí 06 thùng rác 120 lít đặt dọc đường giao thông nội bộ, xung quanh và trong khu vực trại để thu gom rác thải. Hợp đồng với đơn vị có chức năng thu gom, vận chuyển, xử lý theo quy định. Tần suất thu gom: 02 lần/tuần.

### **3.4. Công trình, biện pháp thu gom, lưu trữ, quản lý, xử lý chất thải nguy hại:**

#### **3.4.1. Trong giai đoạn triển khai xây dựng Dự án:**

Chất thải nguy hại được thu gom vào thùng chứa kín, phân loại và lưu chứa ở nơi thích hợp có mái che... theo đúng quy định về quản lý chất thải nguy hại và hợp đồng với đơn vị có chức năng thu gom, xử lý theo quy định.

#### **3.4.2. Trong giai đoạn Dự án đi vào vận hành:**

Chất thải nguy hại được thu gom, phân loại và lưu giữ trong khu vực nhà chứa chất thải nguy hại diện tích 20 m<sup>2</sup>, nhà có mái che, có dán nhãn cảnh báo, nên được tráng kỹ để tăng khả năng chống thấm... theo đúng quy định về quản lý chất



thải nguy hại. Định kỳ hợp đồng với đơn vị có chức năng để thu gom, xử lý theo quy định.

### **3.5. Biện pháp giảm thiểu ô nhiễm tiếng ồn, độ rung và ô nhiễm khác:**

#### **3.5.1. Trong giai đoạn triển khai xây dựng Dự án:**

*Biện pháp giảm thiểu tác động do tiếng ồn:* Sử dụng các loại xe chuyên dụng ít gây tiếng ồn; thường xuyên bảo dưỡng, kiểm tra các phương tiện giao thông, đảm bảo đạt tiêu chuẩn môi trường theo quy định...

#### **3.5.2. Trong giai đoạn Dự án đi vào vận hành:**

- *Biện pháp giảm thiểu tác động do tiếng ồn:* Thường xuyên theo dõi, bảo trì; máy phát điện được đặt trong phòng cách ly, máy được đặt trên giá đỡ có các chân đệm bằng cao su, gỗ nhằm hạn chế tiếng ồn...

- *Biện pháp quản lý, khai thác nước ngầm:* Đăng ký giấy phép khai thác nước ngầm theo quy định; thiết lập các vùng phòng hộ vệ sinh của vùng khai thác...

### **3.6. Công trình, biện pháp phòng ngừa và ứng phó sự cố môi trường trong giai đoạn dự án đi vào vận hành:**

- *Biện pháp giảm thiểu sự cố đối với Hệ thống xử lý nước thải:* Xây dựng, lắp đặt và vận hành Hệ thống xử lý nước thải theo đúng thiết kế kỹ thuật; tuân thủ nghiêm ngặt quy trình vận hành và bảo dưỡng các thiết bị máy móc của Hệ thống, đảm bảo Hệ thống vận hành đúng công suất. Trong trường hợp hồ chứa nước sau xử lý bị không đạt quy chuẩn theo quy định, lượng nước này sẽ được đưa vào hầm kỵ khí để xử lý lại và nhanh chóng khắc phục sự cố.

- *Biện pháp giảm thiểu sự cố hóa chất:* Việc lưu trữ và sử dụng hóa chất phải thực hiện theo đúng quy định tại Nghị định số 113/2017/NĐ-CP ngày 09/10/2017 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Hóa chất.

- *Biện pháp phòng ngừa, ứng phó sự cố dịch bệnh:* Khi xảy ra dịch bệnh báo ngay cho chính quyền địa phương và cơ quan quản lý chuyên môn gần nhất để được hướng dẫn xử lý theo quy định.

### **4. Danh mục công trình bảo vệ môi trường chính của Dự án:**

Các công trình bảo vệ môi trường chính sẽ được kiểm tra trước khi cho phép vận hành thử nghiệm và xác nhận hoàn thành để đi vào vận hành thử nghiệm theo quy định gồm:

- Công trình thu gom, thoát nước mưa; công trình thu gom và xử lý nước thải.
- Công trình lưu giữ, quản lý chất thải rắn công nghiệp thông thường.
- Công trình lưu giữ, quản lý chất thải nguy hại.
- Công trình, thiết bị phòng ngừa, ứng phó sự cố môi trường.

- Công trình, biện pháp bảo vệ môi trường khác.

## **5. Chương trình quản lý và giám sát môi trường của chủ Dự án:**

### **5.1. Chương trình giám sát giai đoạn xây dựng:**

#### **5.1.1. Giám sát môi trường không khí:**

- Vị trí giám sát: 01 điểm tại khu vực thi công

- Thông số giám sát: Vi khí hậu, tiếng ồn, Bụi, khí, CO.

- Tần suất giám sát: 6 tháng/lần.

- Quy chuẩn so sánh: QCVN 24:2016/BYT, QCVN 26:2016/BYT, Quyết định số 3733/2002/QĐ-BYT ngày 10/10/2002 của Bộ Y tế.

#### **5.1.2. Giám sát chất thải rắn:**

- Thường xuyên theo dõi, giám sát tổng lượng thải rắn phát sinh; giám sát lượng chất thải nguy hại tại nơi lưu giữ tạm thời.

- Tần suất giám sát: 06 tháng/lần.

- Quy định áp dụng: Nghị định số 59/2007/NĐ-CP ngày 09/4/2007 của Chính phủ về quản lý chất thải rắn, Nghị định số 38/2015/NĐ-CP ngày 24/04/2015 của Chính phủ về quản lý chất thải và phế liệu, Nghị định số 40/2019/NĐ-CP ngày 13/5/2019 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành Luật Bảo vệ môi trường, Thông tư số 36/2015/TT-BTNMT ngày 30/06/2015 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường về quản lý chất thải nguy hại và theo các quy định hiện hành.

### **5.2. Chương trình giám sát giai đoạn hoạt động:**

#### **5.2.1. Giám sát môi trường không khí:**

- Vị trí giám sát: 01 điểm trong khu vực chuồng trại; 01 điểm trong khu vực hầm hủy xác

- Thông số giám sát: tiếng ồn, vi khí hậu, bụi, NH<sub>3</sub>, H<sub>2</sub>S, Cl, F.

- Tần suất giám sát: 06 tháng/lần.

- Quy chuẩn so sánh: Quyết định số 3733/2002/QĐ-BYT của Bộ Y tế, QCVN 26:2016/BYT, QCVN 24:2016/BYT.

#### **5.2.2. Giám sát môi trường nước thải:**

- Vị trí giám sát: 01 điểm lấy mẫu tại đầu ra Hệ thống xử lý nước thải.

- Thông số giám sát: pH, BOD<sub>5</sub>, COD, tổng chất rắn lơ lửng, tổng nito, tổng coliform, salmonella.

- Tần suất giám sát: 03 tháng/lần.

- Quy chuẩn so sánh: QCVN 62-MT:2016/BTNMT, cột B – Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về nước thải chăn nuôi và QCVN 01 – 15:2010/BNNPTNT - Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia điều kiện trại chăn nuôi gia cầm an toàn sinh học.

### **5.2.3. Giám sát môi trường nước ngầm:**

- Vị trí giám sát: Tại giếng khoan của Dự án.
- Thông số giám sát: pH, độ trong, độ cứng, TSS, Cl, Fe, amonia, nitrat, nitrit, coliform.
- Tần suất giám sát: 06 tháng/lần.
- Quy chuẩn so sánh: QCVN 09-MT:2015/BTNMT – Quy chuẩn Kỹ thuật Quốc gia về chất lượng nước dưới đất.

### **5.2.4. Giám sát chất thải rắn:**

- Thường xuyên theo dõi, giám sát tổng lượng thải rắn phát sinh; giám sát lượng chất thải nguy hại tại nơi lưu giữ.
- Vị trí giám sát: 01 vị trí tại kho lưu trữ chất thải rắn và 01 vị trí tại kho lưu trữ chất thải nguy hại của Trại.
- Tần suất giám sát: 06 tháng/lần.
- Quy định áp dụng: Nghị định số 59/2007/NĐ-CP ngày 09/4/2007 của Chính phủ về quản lý chất thải rắn, Nghị định số 38/2015/NĐ-CP ngày 24/04/2015 của Chính phủ về quản lý chất thải và phế liệu, Nghị định số 40/2019/NĐ-CP ngày 13/5/2019 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành Luật Bảo vệ môi trường, Thông tư số 36/2015/TT-BTNMT ngày 30/06/2015 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường về quản lý chất thải nguy hại và theo các quy định hiện hành.

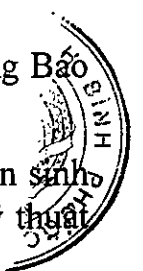
## **6. Các điều kiện có liên quan đến môi trường khác:**

**6.1.** Thực hiện đúng, đầy đủ các nội dung bảo vệ môi trường nêu trong Báo cáo đánh giá tác động môi trường đã được phê duyệt.

**6.2.** Chủ Dự án phải đảm bảo điều kiện trại chăn nuôi gia cầm an toàn sinh học theo đúng quy định tại QCVN 01-15:2010/BNNPTNT - Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia điều kiện trại chăn nuôi gia cầm an toàn sinh học.

**6.3.** Trong quá trình xây dựng và hoạt động, Chủ Dự án phải thực hiện theo đúng các yêu cầu quy định tại Điều 7, Điều 8, Điều 9, Điều 10, Điều 11 và Điều 12 Quyết định số 25/2018/QĐ-UBND ngày 27/4/2018 của UBND tỉnh về việc ban hành Quy định về quản lý nhà nước đối với hoạt động chăn nuôi gia súc, gia cầm trên địa bàn tỉnh Bình Phước.

**6.4.** Dự án chỉ được đi vào hoạt động (chăn nuôi gà) sau khi xây dựng hoàn thiện hệ thống xử lý nước thải và các công trình bảo vệ môi trường như đã trình bày trong Báo cáo đánh giá tác động môi trường đã được phê duyệt.



**6.5.** Thực hiện trồng cây xanh trong khu vực Dự án đảm bảo đạt tỷ lệ tối thiểu 20% tổng diện tích Dự án, bố trí dãy cây xanh cách ly khu vực chăn nuôi, khu xử lý chất thải với khu vực xung quanh.

**6.6.** Trong quá trình hoạt động, Chủ Dự án phải nghiêm chỉnh vận hành các hệ thống xử lý chất thải như trong Báo cáo đánh giá tác động môi trường đã nêu. Nếu để xảy ra sự cố gây ảnh hưởng xấu đến chất lượng môi trường và sức khỏe cộng đồng phải dừng ngay các hoạt động của dự án gây ra sự cố; tổ chức ứng cứu khắc phục sự cố; thông báo ngay cho Sở Tài nguyên và Môi trường và các cơ quan có liên quan nơi có Dự án để chỉ đạo và phối hợp xử lý kịp thời.

**6.7.** Thực hiện các yêu cầu của địa phương tại Công văn số 36/UBND ngày 17/12/2019 của UBND xã Minh Đức về việc ý kiến tham vấn cộng đồng về dự án Trang trại chăn nuôi gà thịt, quy mô 300.000 con/lứa và Biên bản họp tham vấn cộng đồng dân cư chịu tác động trực tiếp của Dự án ngày 29/11/2019 tại ấp Đồng Dầu, xã Minh Đức, huyện Hớn Quản, tỉnh Bình Phước. Phối hợp chặt chẽ với chính quyền địa phương trong quá trình thực hiện Dự án để đảm bảo an ninh trật tự và ưu tiên tuyển dụng lao động tại địa phương.

**6.8.** Trong quá trình thực hiện nếu Dự án có những thay đổi so với Báo cáo đánh giá tác động môi trường đã được phê duyệt, Chủ dự án phải có văn bản báo cáo và chỉ được thực hiện những thay đổi sau khi có văn bản chấp thuận của cơ quan có thẩm quyền.

**6.9.** Sau khi Báo cáo đánh giá tác động môi trường được phê duyệt Chủ dự án phải có trách nhiệm lập hồ sơ đề nghị kiểm tra, xác nhận việc đã thực hiện các công trình, biện pháp bảo vệ môi trường phục vụ giai đoạn vận hành của Dự án gửi cơ quan có thẩm quyền để kiểm tra, xác nhận trước khi đưa dự án vào vận hành chính thức theo quy định tại Nghị định số 40/2019/NĐ-CP ngày 13/5/2019 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành Luật Bảo vệ môi trường./.